CTCP Chứng khoán EVS (HNX: EVS)

Ngày 31/12/2025	5,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.3%	**-18.1%**	**-6.3%**

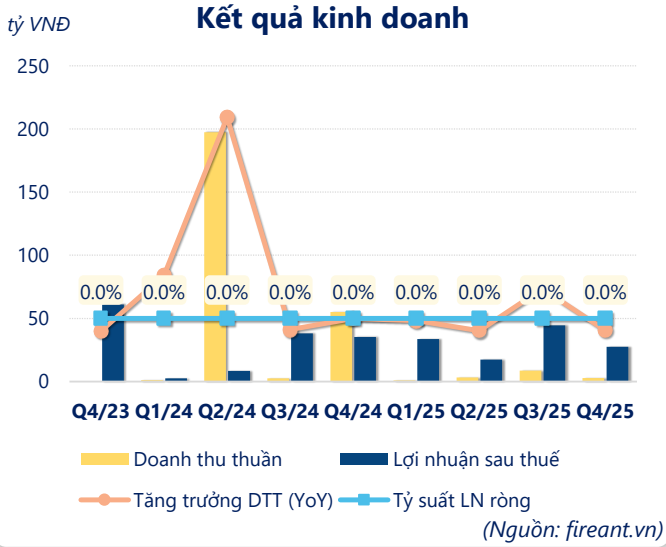
2025

ROE #VALUE! #VALUE!

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	2.85 *tỷ VNĐ*	▼ 5.78 ▼ 67.0%	▼ 52.3 ▼ 94.8%
LN gộp	0.47 *tỷ VNĐ*	▲ 0.41 ▲ 680%	▲ 19.2 ▲ 103%
LN thuần	0.42 *tỷ VNĐ*	▲ 0.42 ▲	▲ 0.33 ▲ 365%
LN sau thuế	27.6 *tỷ VNĐ*	▼ 16.8 ▼ 37.9%	▼ 7.70 ▼ 21.9%

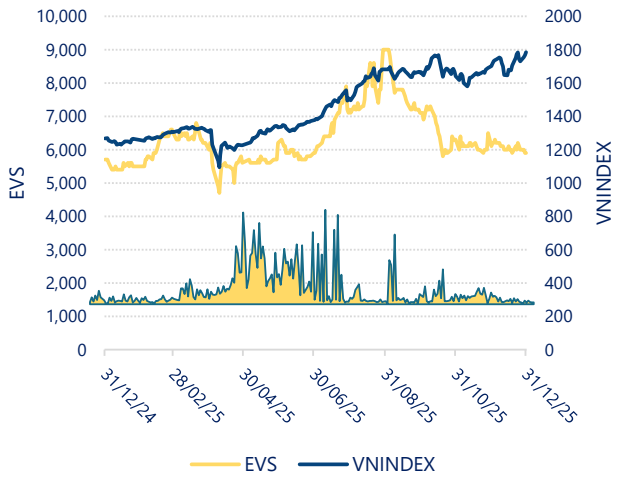
	2025	YoY
DT thuần	15.6 *tỷ VNĐ*	▼ 240 ▼ 93.9%
LN gộp	8.83 *tỷ VNĐ*	▲ 129 ▲ 107%
LN thuần	2.45 *tỷ VNĐ*	▲ 1.18 ▲ 93.1%
LN sau thuế	123 *tỷ VNĐ*	▲ 38.3 ▲ 45.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

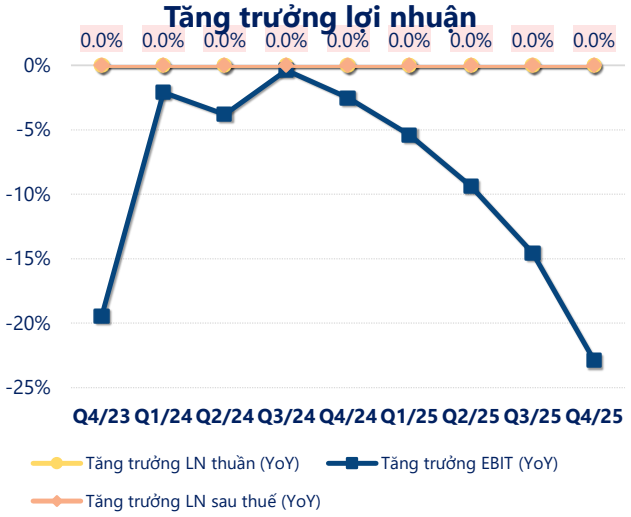


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Chứng khoán EVS (HNX: EVS)

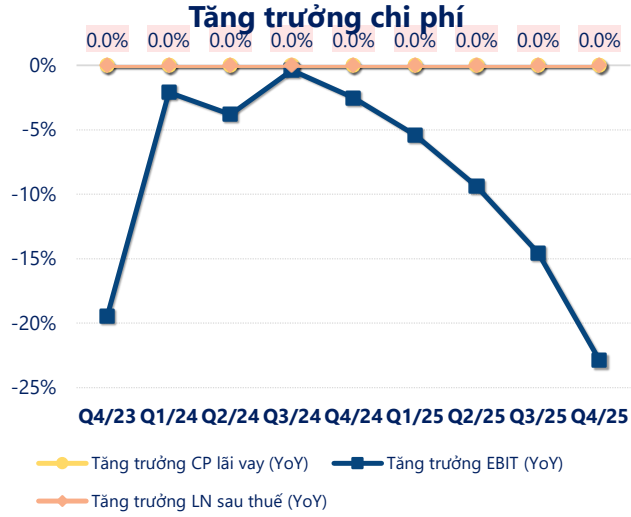
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



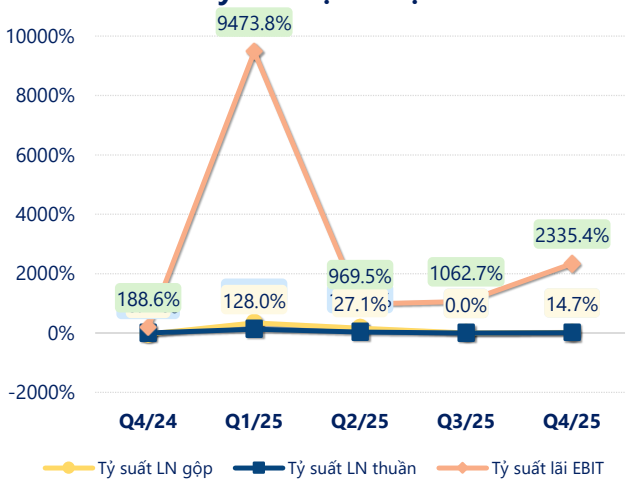
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



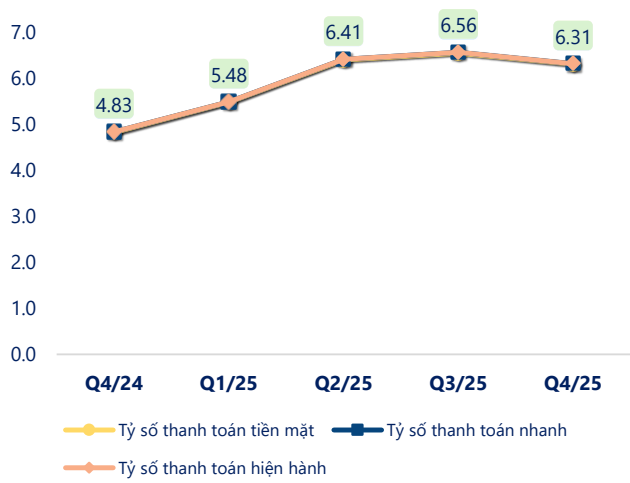
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



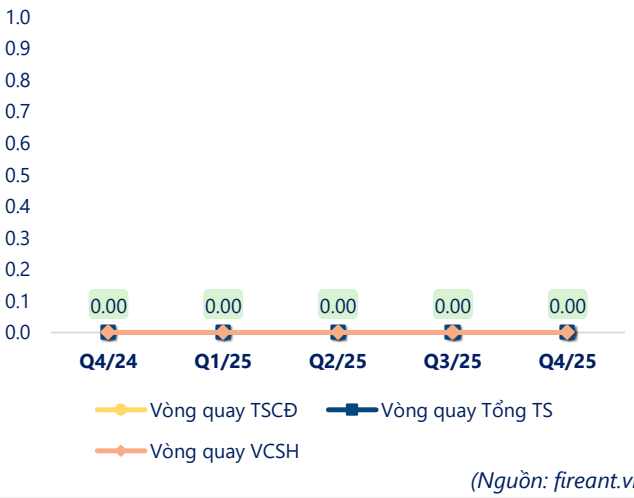
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



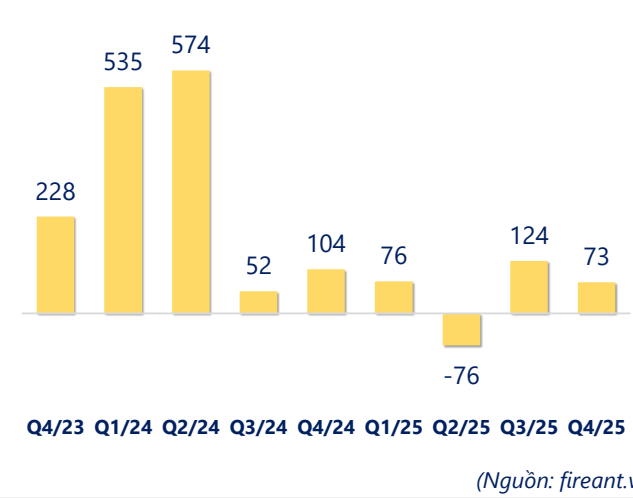
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

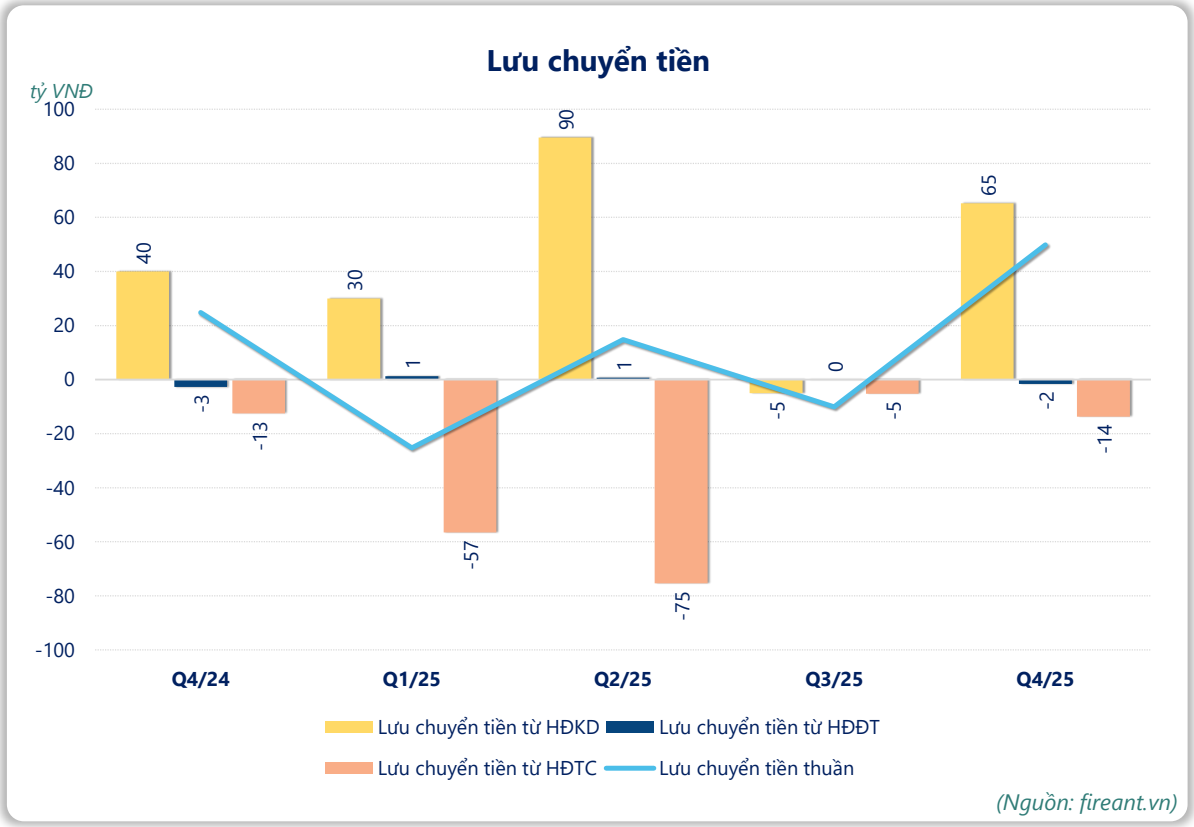


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Chứng khoán EVS (HNX: EVS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**2.85**	**55.1**	**-94.8%**	**15.6**	**256**	**-93.9%**
Giá vốn hàng bán	57.0	55.5	2.8%	213	65.0	228%
Lợi nhuận gộp	0.47	-18.7	103%	8.83	-120	107%
Doanh thu HĐTC	0	0.00		0	0	
Chi phí TC	3.38	7.52	-55.1%	18.9	26.6	-28.9%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.97	3.93	-49.9%	15.3	20.6	-25.6%
Chi phí QLDN	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
LN thuần từ HĐKD	0.42	0.09	365%	2.45	1.27	93.1%
Lợi nhuận khác	**0.02**	**0.01**	**109%**	**0.04**	**0.22**	**-82.3%**
LN trước thuế	66.5	104	-36.1%	276	252	9.7%
Lợi nhuận sau thuế	**27.6**	**35.3**	**-21.9%**	**123**	**84.7**	**45.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0**	**0.00**		**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)